

Số: /BC-UBND

Bình Lư, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả rà soát khu vực dự kiến không được phép hoạt động chăn nuôi trên địa bàn xã Bình Lư

Thực hiện Công văn số 2384/SNNMT-CNTY ngày 17/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường Lai Châu về việc đề nghị rà soát, đề xuất khu vực dự kiến không được phép hoạt động chăn nuôi và tình hình sản xuất chăn nuôi tại khu vực dự kiến không được phép hoạt động chăn nuôi trên địa bàn các xã, phường.

UBND xã Bình Lư báo cáo kết quả rà soát như sau:

1. Công tác tổ chức thực hiện

Trên cơ sở Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương, của tỉnh, UBND xã Bình Lư đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các bản tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng hoạt động chăn nuôi trên địa bàn; đồng thời nghiên cứu, đề xuất các khu vực dự kiến không được phép hoạt động chăn nuôi nhằm bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đáp ứng yêu cầu về vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh và định hướng phát triển chăn nuôi bền vững. Việc rà soát được thực hiện gắn với việc xem xét các cơ chế, chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép hoạt động chăn nuôi theo quy định hiện hành.

2. Kết quả rà soát, đề xuất khu vực dự kiến không được phép chăn nuôi

Qua rà soát, UBND xã Bình Lư dự kiến đề xuất 04 khu vực không được phép hoạt động chăn nuôi, gồm: bản Trung Tâm, bản Hô Ta, bản Mường Cầu và bản Nậm Tường (*trừ trường hợp nuôi động vật làm cảnh không gây ô nhiễm môi trường và các hộ chăn nuôi có chuồng trại cách xa khu dân cư, đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 5 Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi*).

Tổng số cơ sở chăn nuôi thuộc diện dự kiến ảnh hưởng là 48 cơ sở của 48 hộ dân; trong đó có 07 hộ dự kiến dừng hoạt động chăn nuôi và 41 hộ dự kiến thực hiện di dời để tiếp tục chăn nuôi tại khu vực phù hợp. Tổng số vật nuôi nằm trong khu vực dự kiến không được phép hoạt động chăn nuôi là 4.585 con, gồm: 02 con trâu, bò; 190 con lợn; 4.390 con gia cầm. Tổng diện tích chuồng trại khoảng 1.980 m². Thu nhập từ chăn nuôi của các hộ dân chiếm khoảng 30-50% tổng thu nhập hộ gia đình.

Đối với các khu vực còn lại trên địa bàn xã, UBND xã sẽ tiếp tục rà soát, đánh giá để đề xuất bổ sung theo lộ trình phù hợp với điều kiện thực tế.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

3. Đánh giá kết quả hoạt động chăn nuôi tại khu vực dự kiến không được phép hoạt động chăn nuôi

Hoạt động chăn nuôi trên địa bàn cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trong xã, đồng thời đã có một phần sản phẩm được xuất bán ra các địa phương lân cận. Phương thức và kỹ thuật chăn nuôi từng bước được cải thiện; mô hình chăn nuôi trang trại, gia trại theo hướng tập trung, liên kết sản xuất đang dần được người dân quan tâm và mở rộng.

Tuy nhiên, hoạt động chăn nuôi vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế. Chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán, xen kẽ trong khu dân cư vẫn chiếm tỷ lệ cao (trên 80%). Điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật chăn nuôi của nhiều hộ dân còn hạn chế; nhận thức về công tác phòng chống dịch bệnh, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường chưa đồng đều.

Công tác thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi tại một số hộ chưa bảo đảm yêu cầu, tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn còn xảy ra, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh và lây lan dịch bệnh trên đàn vật nuôi, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và môi trường sống của người dân.

Bên cạnh đó, chăn nuôi nhỏ lẻ hiện vẫn là nguồn thu nhập quan trọng của nhiều hộ gia đình, đồng thời tận dụng được lao động nhàn rỗi và nguồn thức ăn sẵn có tại địa phương. Vì vậy, việc vận động các hộ dân di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép hoạt động chăn nuôi còn gặp nhiều khó khăn. Do đó, quá trình triển khai cần có lộ trình phù hợp, đồng thời nghiên cứu các chính sách hỗ trợ để người dân ổn định đời sống, chuyển đổi nghề nghiệp và phát triển sản xuất.

4. Khó khăn, vướng mắc, nhiệm vụ, giải pháp

4.1. Khó khăn, vướng mắc

Việc bố trí quỹ đất phục vụ di dời các hộ chăn nuôi ra khỏi khu dân cư gặp nhiều khó khăn do quỹ đất hạn chế, phần lớn diện tích đất nông nghiệp đã được giao cho các hộ dân quản lý, sử dụng. Bên cạnh đó, chi phí thuê đất và đầu tư xây dựng chuồng trại tại địa điểm mới tương đối lớn, vượt khả năng của nhiều hộ chăn nuôi.

Đa số các hộ chăn nuôi hiện nay thực hiện theo phương thức nhỏ lẻ, tận dụng phụ phẩm nông nghiệp và gắn với sinh hoạt hằng ngày của gia đình nên chưa đồng thuận cao với việc di dời. Đồng thời, hoạt động chăn nuôi đang là nguồn thu nhập chính của nhiều hộ dân; nếu phải dừng hoặc di dời chăn nuôi sẽ

ảnh hưởng đáng kể đến đời sống và kinh tế hộ gia đình và cũng không có quỹ đất làm khu chăn nuôi biệt lập.

4.2. Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của người dân trong hoạt động chăn nuôi, từng bước giảm chăn nuôi nhỏ lẻ trong khu dân cư.

- Rà soát, đánh giá và đề xuất bổ sung các khu vực không được phép hoạt động chăn nuôi tại các khu dân cư có mật độ chăn nuôi cao, không bảo đảm điều kiện vệ sinh thú y, môi trường và có nguy cơ ảnh hưởng đến công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là bảo vệ cảnh quan, môi trường đô thị, bảo vệ sức khỏe người dân và cộng đồng dân cư.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với các tổ chức, cá nhân thuộc diện di dời; tạo điều kiện cho các hộ dân được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi, hỗ trợ lãi suất để phát triển sản xuất, chuyển đổi ngành nghề, ổn định cuộc sống.

Trên đây là Báo cáo kết quả rà soát khu vực dự kiến không được phép hoạt động chăn nuôi trên địa bàn xã Bình Lư./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT. UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- Phòng Kinh tế; TT DVTH xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Như Hợp